

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2018/HS - ST.

Ngày: 24 – 8 – 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Hải.

Ông Trà Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Hồng Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST - HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R); sinh năm 1988; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; có 01 người con tên Đỗ Thị Cẩm T, sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/10/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã chấp hành xong ngày 27/4/2017; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” vào ngày 19/6/2009 và xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” vào ngày 23/6/2009, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 20/10/2011”, đã được xóa án tích; Bị cáo đang chấp hành hình phạt 02 năm 06 tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo bản án số: 07/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trung tâm y tế huyện P, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Thanh H; sinh năm 1984; trú tại: Ấp Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền "Văn bản ủy quyền lập ngày 13/4/2018" (vắng mặt).

2. Chị Lê Thủy T; sinh năm 1998; trú tại: đường H, khóm x, phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Ông Lê Minh T; sinh năm 1977; trú tại: đường H, khóm x, phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

4. Ông Võ Chí L; sinh năm 1997; trú tại: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

5. Ông Lê Đăng K; sinh năm 1992; trú tại: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

6. Ông Nguyễn Văn O; sinh năm 1966; trú tại: Ấp 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thu V; sinh năm 1978; trú tại: Ấp 2, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc D; sinh năm 1985; trú tại: Ấp D, thị trấn Lịch T, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Ông Thạch K; sinh năm 1959; trú tại: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

4. Ông Lê Văn L; sinh năm 1984; trú tại: Ấp H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

5. Bà Huỳnh Thị Hằng; sinh năm 1973; trú tại: Ấp Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

6. Bà Hồ Thị Mỹ D; sinh năm 1984; trú tại: Ấp S, xã T, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

7. Ông Nguyễn V Đ; sinh năm 1976; trú tại: Đường K, khóm x, phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

8. Ông Sơn Hoàng A; sinh năm 1995; trú tại: Ấp M2, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người phiên dịch: Ông Thạch Thanh T; nghề nghiệp: Công chức; nơi công tác: Hội Cựu chiến binh huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Sóc Trăng trong vụ án cưỡng đoạt tài sản từ

ngày 08/02/2018. Do Vũ bị bệnh nên vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 17/02/2018 V được trích xuất đến Trung tâm y tế huyện P để điều trị bệnh, V được đưa đến phòng cấp cứu và được Bác sĩ Nguyễn Thu V cùng 02 điều dưỡng là Nguyễn Thị Kim Ngọc D, Hồ Thị Mỹ D thăm khám và truyền dịch. Sau đó, V được chuyển về phòng hồi sức, do Trung tâm y tế không có chỗ đậu xe chuyển phạm nên đồng chí Nguyễn Văn O phân công đồng chí Võ Chí L và Lê Đăng K canh gác V, đồng chí O điều khiển xe về Công an huyện P để đỗ xe. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày Lê Thủy T là vợ của V đến thăm, V kêu T đi mua cháo, T nói còn ít tiền và đi mua cho V; lúc này đồng chí L ra khu vực hành lang phòng hồi sức để điện thoại báo cho đồng chí O biết việc T đến thăm V, còn V báo với đồng chí K xin đi vệ sinh thì được đồng chí K dẫn đi nhà vệ sinh, do tay bị còng và đang truyền dịch nên khó đi nên V xin được mở còng, thấy hợp lý nên đồng chí K mở còng cho V và đứng canh V đi vệ sinh. Lúc này, V nảy sinh ý định bỏ trốn nên khi đi vệ sinh xong, V đi ra nhưng không về phòng mà đi về hướng lối ra phòng cấp cứu thì đồng chí K hỏi “V đi đâu” và yêu cầu về phòng ngay, V vẫn tiếp tục đi và nói “Tôi muốn gặp vợ tôi kêu mua thêm ít đồ nữa”; đồng chí L thấy V không bị còng tay và cầm cây truyền dịch nên đề nghị V về phòng hồi sức nhưng V không chấp hành và lấy cây truyền dịch quơ qua quơ lại về phía đồng chí K và L để cản trở không cho đến gần. Sau đó, V chạy về phía T, xe T đã nổ máy chuẩn bị đi mua đồ cho V, V kêu T rồi lên xe kêu T chạy nhưng T không chạy, V kêu đến tiếng thứ ba thì T chạy ra khỏi cổng Trung tâm y tế rẽ trái chạy về hướng Quốc lộ Nam Sông Hậu; đồng chí K và L chạy bộ theo thì gặp đồng chí Sơn Hoàng Anh chiến sĩ thuộc Đội Cảnh sát thi hành án hình sự Công an huyện P nên đồng chí K nói V đã bỏ trốn rồi thì đồng chí Anh chở đồng chí K đuổi theo V. T chạy được một đoạn do rung sợ nên chạy xe chậm, V kêu T ngồi phía sau và V lái xe chở T qua Cầu B thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Sóc Trăng và rẽ trái xuống đường lộ đất thì xe của V ngã và V bỏ xe lại chạy bộ bỏ trốn, còn T bị bắt giữ. Sau đó, lực lượng Công an huyện được tăng cường tiếp tục truy bắt V cho đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bắt được V tại nhà của ông Nguyễn V Đ trên đường K, khóm x, phường x, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKSLP ngày 19/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị Nguyễn Văn V (tên gọi khác: Rùa) về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: Rùa) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trung tâm y tế huyện p, chị Lê Thủy T, ông Lê Minh T, ông Võ Chí L, ông Lê Đăng K, ông Nguyễn Văn O không yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) đủ yếu tố cấu thành tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015. Do muốn bỏ trốn để kiếm tiền tiêu xài và về thăm gia đình, trốn tránh sự

trừng trị của pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi trốn khỏi nơi giam. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội là hành vi trái pháp luật xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của các cơ quan tư pháp, xâm phạm đến chế độ giam giữ của Nhà tạm giữ Công an huyện P. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) phạm tội “Trốn khỏi nơi giam” và áp dụng khoản 1 Điều 386; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, tổng hợp với bản án số: 07/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: Rùa): Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm y tế huyện Long Phú, chị Lê Thủy T, ông Lê Minh T, ông Nguyễn Văn O; vắng người làm chứng bà Nguyễn Thu V, bà Nguyễn Thị Kim Ngọc D, ông Thạch K, ông Lê Văn L, bà Huỳnh Thị H, bà Hồ Thị Mỹ D, ông Nguyễn Văn Đ, ông Sơn Hoàng A. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các điều 292, 293 và 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) khai nhận: V đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Sóc Trăng trong vụ án “Cưỡng đoạt tài sản”, do bị bệnh nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/02/2018, V được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện P, tỉnh Sóc Trăng, do muốn bỏ trốn để kiếm tiền tiêu xài và về thăm gia đình nên vào khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, lợi dụng việc xin cán bộ canh gác mở còng cho V đi vệ sinh thì V nảy sinh ý định bỏ trốn và thực hiện hành vi bỏ trốn đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì V bị bắt tại nhà ông Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: Đường K, khóm x, phường 4, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng.

Đối với lời khai nhận tội của bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi trốn khỏi nơi giam là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã lợi dụng sự canh gác lỏng lẻo của lực lượng canh gác để thoát khỏi sự quản lý bằng cách xin đi vệ sinh để được mở còng tay rồi dùng cây truyền dịch ngăn cản lực lượng canh gác để tẩu thoát nhằm mục đích trốn tránh sự trừng trị của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của Cơ quan tư pháp, xâm phạm đến chế độ giam giữ của Nhà tạm giữ Công an huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật của công dân, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) đã thực hiện cấu thành tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng số: 12/CT-VKSLP ngày 19/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” vào ngày 19/6/2009 và xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” vào ngày 23/6/2009, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 20/10/2011, đã được xóa án tích; vào ngày 22/10/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong 27/4/2017 tính tới thời điểm phạm tội chưa được xóa.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù theo bản án số : 07/2018/HSST, ngày 30/5/2018 về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2018 nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt.

[5] Đối với chị Lê Thủy T có hành vi che giấu tội phạm, do T và bị cáo V có mối quan hệ là vợ chồng và V phạm tội theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 386; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại bản án số: 07/2018/HSST, ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 02 năm 2018.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử buộc bị cáo Nguyễn Văn V (tên gọi khác: R) chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Nhà tạm giữ CA huyện Long Phú;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Cẩm Nhung